TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – ĐÀ NẴNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Số: 47/2026/QĐ - TA	*Đà Nẵng, ngày 30 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - ĐÀ NẴNG

Thành phần những người tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán chủ trì phiên họp: Ông Nguyễn Hữu P
- Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Quốc Tuấn Huy

Những người tham gia phiên họp:

1. Đại diện Công an phường A, thành phố Đà Nẵng (Cơ quan đề nghị): Ông Lưu V - Cán bộ Công an phường A, thành phố Đà Nẵng (được ủy quyền tham gia phiên họp).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Đà Nẵng tham gia phiên họp: Ông Phan Ngọc Quà - Kiểm sát viên.

3. Người bị đề nghị: Phạm Thị Đ, có mặt.

Ngày 30 tháng 6 năm 2026, tại Cơ sở cai nghiện ma túy số A thành phố Đà Nẵng (Thôn L, phường H, thành phố Đà Nẵng), tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Văn bản đề nghị số 516/ĐN - CNBB ngày 09/6/2026 của Công an phường A, thành phố Đà Nẵng và Quyết định mở phiên họp số 49/QĐ - TA, ngày 25/6/2026 của TAND Khu vực 10 - Đà Nẵng, đối với người bị đề nghị: Phạm Thị Đ, sinh ngày 06/3/1987; căn cước công dân số: 051187011020; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã B, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; học vấn: 3/12; con ông Phạm Văn R và bà Phạm Thị R1; tiền án: Không; tiền sự: Không.

NHẬN THẤY

Vào ngày 31/5/2026, Phạm Thị Đ sử dụng trái phép chất ma túy và bị Công an phường A, thành phố Đà Nẵng lập biên bản về hành vi vi phạm. Theo Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 03/6/2026 của Bệnh viện Đ1 thì Đe nghiện ma túy. Quá trình xử lý vụ việc, Đ không đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định. Kết quả xác minh thể hiện Phạm Thị Đ hiện nay không có nơi cư trú ổn định.

Ngày 09/6/2026, Công an phường A, thành phố Đà Nẵng có văn bản đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Đà Nẵng xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Thị Đ; đồng thời lập thủ tục quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục xem xét, đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính "đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" đối với Đ.

Tại phiên họp, đại diện Công an A trình bày ý kiến: Phạm Thị Đ là người đủ 18 tuổi nhưng bản thân không tu chí; đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, được xác định có nghiện ma túy; dù đã được tư vấn, hướng dẫn nhưng Đ không

đăng ký cai nghiện tự nguyện. Do đó, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy số 01 thành phố Đà Nẵng đối với Phạm Thị Đ, thời hạn đề nghị áp dụng là 12 tháng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Đà Nẵng: Từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp, Thẩm phán, Thư ký phiên họp và người khác tham gia phiên họp thực hiện đúng các quy định của pháp luật về việc lập hồ sơ, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Thị Đ. Đe đã được tiếp nhận thông tin về tình trạng nghiện ma túy của mình, biết mình nghiện ma túy và dù đã được tư vấn, hướng dẫn nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định. Từ đó, đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Công an phường A, thành phố Đà Nẵng, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Thị Đ, thời hạn từ 12 tháng đến 15 tháng.

Người bị đề nghị thống nhất nội dung đề nghị và không có ý kiến gì; các bên không có tranh luận, đối đáp.

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của những người tham gia phiên họp.

XÉT THẤY

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị đưa Phạm Thị Đ vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Công an phường A, thành phố Đà Nẵng lập và chuyển cho Tòa án cơ bản đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 116/2021/NĐ - CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đảm bảo theo quy định tại Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét tính chất, mức độ hành vi vi phạm của người bị đề nghị thì thấy: Phạm Thị Đ là người đủ 18 tuổi, không có nơi cư trú ổn định; Đ thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 31/5/2026 và được xác định có nghiện ma túy; quá trình xử lý vụ việc vi phạm, Đe không đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định. Từ đó, cần chấp nhận đề nghị của Công an phường A, thành phố Đà Nẵng và quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên họp; căn cứ Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; các Điều 95, 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Thị Đ, với thời hạn phù hợp, đảm bảo cho Đ có điều kiện để chữa bệnh, lao động, học tập dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về nhân thân, lý lịch, Phạm Thị Đ có nhân thân tốt. Về các tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hành chính: Quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp, Phạm Thị Đ hợp tác; thành khẩn, hối lỗi về hành vi vi phạm hành chính của mình nên được xem xét, giảm nhẹ một phần thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 01 thành phố Đà Nẵng (địa chỉ: Thôn L, phường H, thành phố Đà Nẵng), đối với người bị đề nghị: Phạm Thị Đ, sinh ngày 06/3/1987; căn cước công dân số: 051187011020; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã B, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; học vấn: 3/12; con ông Phạm Văn R và bà Phạm Thị R1.

2. Thời hạn chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc là 15 (mười lăm) tháng kể từ ngày Phạm Thị Đ bị quản lý trong thời gian làm thủ tục để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 03/6/2026).

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 05 ngày kể từ ngày Tòa án công bố quyết định theo quy định tại Điều 31, Điều 32 và Điều 33 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an phường A, thành phố Đà Nẵng; Cơ sở cai nghiện ma túy số A, thành phố Đà Nẵng có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND KV 10 - Đà Nẵng;
- Công an phường An Thắng, Tp. Đà Nẵng;
- UBND phường An Thắng, Tp. Đà Nẵng;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 01, Tp. Đà Nẵng;
- Người bị đề nghị.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Phúc

TAND KHU VỰC 10
0MW300626.TL.QDBA
1397